**Tìm hiểu pháp luật cung cấp thông tin chính sách, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

**I. Tìm hiểu Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (Nghị định số 144/2020/NĐ-CP)**

**1. Đề nghị cho biết pháp luật quy định các tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật có quyền và trách nhiệm gì?**

Hoạt động nghệ thuật biểu diễn là hoạt động tạo ra những sản phẩm nghệ thuật được định hình dưới dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh để truyền đạt trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các phương tiện kỹ thuật tới công chúng dưới các hình thức biểu diễn nghệ thuật; lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật. Biểu diễn nghệ thuật là hoạt động thể hiện các loại hình nghệ thuật biểu diễn, thi người đẹp, người mẫu hoặc kết hợp giữa loại hình nghệ thuật biểu diễn với trình diễn thời trang, các hoạt động văn hoá, thể thao (Theo khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP).

Điều 4 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật như sau:

- Tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật có quyền: (i) Tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật; (ii) Thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

- Tổ chức, cá nhân, tổ chức biểu diễn nghệ thuật chịu trách nhiệm: (i) Không được thực hiện các quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn[[1]](#footnote-1) và các quy định khác của pháp luật có liên quan; (ii) Thực hiện đúng với nội dung đã thông báo; nội dung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận theo quy định của pháp luật; (iii) Bảo đảm hoạt động có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống; phù hợp với lứa tuổi, giới tính theo quy định của pháp luật; trường hợp tổ chức cho trẻ em phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em; (iv) Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; (v) Thu hồi danh hiệu, giải thưởng đã trao cho tổ chức, cá nhân đạt giải theo quy định của pháp luật; (vi) Không được sử dụng người biểu diễn trong thời gian bị đình chỉ hoạt động biểu diễn nghệ thuật; (vii) Không được sử dụng danh hiệu, giải thưởng đã bị thu hồi, bị hủy hoặc danh hiệu đã đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận theo thủ tục quy định trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn ở Việt Nam; (viii) Dừng hoặc thay đổi thời gian, địa điểm, kế hoạch tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**2. Đề nghị cho biết pháp luật quy định các tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật có quyền và trách nhiệm gì?**

Điều 5 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật như sau:

- Tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật có quyền: (i) Tham gia biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật; (ii) Thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc tham gia biểu diễn nghệ thuật và được Nhà nước bảo vệ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật chịu trách nhiệm: (i) Không được thực hiện các quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn[[2]](#footnote-2) và các quy định khác của pháp luật có liên quan; (ii) Không lợi dụng hoạt động biểu diễn nghệ thuật để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; (iii) Không sử dụng danh hiệu, giải thưởng đã bị thu hồi, bị hủy hoặc danh hiệu đã đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận theo thủ tục quy định trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn ở Việt Nam; (iv) Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

**3. Cung Văn hóa X là địa điểm được rất nhiều cơ quan, tổ chức thuê để tổ chức các sự kiện lớn, trong đó có các chương trình biểu diễn nghệ thuật. Đề nghị cho biết pháp luật quy định chủ địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật (trong trường hợp này là chủ của Cung Văn hóa X) có quyền và trách nhiệm gì?**

Điều 6 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của chủ địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Theo đó, chủ của Cung văn hóa X có quyền và trách nhiệm sau:

- Chủ địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật có quyền: (i) Khai thác, sử dụng địa điểm theo quy định của pháp luật; (ii) Thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc khai thác, sử dụng địa điểm.

- Chủ địa điểm tổ chức gia biểu diễn nghệ thuật chịu trách nhiệm: (i) Tuân thủ quy định về hoạt động kinh doanh, điều kiện an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, môi trường và các quy định khác của pháp luật liên quan; (ii) Dừng hoặc thay đổi thời gian, quy mô hoạt động biểu diễn nghệ thuật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**4. Công ty TNHH M là đơn vị chuyên sản xuất và lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật, giúp đưa các chương trình, sản phẩm nghệ thuật đến gần hơn với công chúng. Đề nghị cho biết Công ty TNHH M (là tổ chức lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật) có quyền và trách nhiệm gì?**

Điều 7 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của tổ chức lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật như sau:

- Tổ chức lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật có quyền: (i) Lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật; (ii) Thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật.

- Tổ chức lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật chịu trách nhiệm: (i) Không lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung vi phạm quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn và các quy định khác của pháp luật có liên quan; (ii) Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; (iii) Thực hiện lưu chiểu theo quy định pháp luật. Việc lưu chiểu bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại được quy định cụ thể tại Điều 23 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP như sau:

- Tổ chức, cá nhân nộp lưu chiểu ít nhất 10 ngày trước khi lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền như sau: (i) Bản ghi âm, ghi hình của đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật; tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh bản ghi âm, ghi hình theo quy định của pháp luật thuộc cơ quan Trung ương nộp đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (ii) Bản ghi âm, ghi hình của đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật; tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh bản ghi âm, ghi hình theo quy định của pháp luật thuộc địa phương nộp đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tổ chức, cá nhân gửi tờ khai nộp lưu chiểu kèm theo 02 bản ghi âm, ghi hình bằng hình thức trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời điểm nộp lưu chiểu bản ghi âm, ghi hình là thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận lưu chiểu bản ghi âm, ghi hình.

**5. Nhà hàng X tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật dân gian như hát chèo và các chương trình ca nhạc truyền thống phục vụ khách hàng trong suốt bữa ăn. Các buổi biểu diễn này là hoàn toàn miễn phí, khách hàng đến nhà hàng không phải mua vé mà như là một phần của dịch vụ ăn uống. Trong trường hợp này, Nhà hàng X có phải xin phép hay thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền không?**

Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật, thực hiện thông báo theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. Theo đó, nhà hàng X cần phải thực hiện thủ tục thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể như sau:

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật thông báo tới cơ quan nhà nước trước khi tổ chức:

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức biểu diễn tiếp nhận thông báo của cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ban, ngành trung ương, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế;

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức biểu diễn tiếp nhận thông báo của các tổ chức, cá nhân khác.

Như vậy, trong trường hợp này, Nhà hàng X cần thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức biểu diễn trước khi tổ chức.

- Về trình tự tiếp nhận thông báo: Nhà hàng X cần gửi thông báo bằng văn bản trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan tiếp nhận thông báo ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Trong thông báo cần ghi rõ về thông tin về hoạt động biểu diễn nghệ thuật, thời gian, địa điểm tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, người chịu trách nhiệm chính nội dung và thông tin liên quan khác như cơ quan, tổ chức, cá nhân liên kết hoặc việc tôn vinh, vinh danh danh hiệu của cá nhân, tổ chức (nếu có).

**6. Đề nghị cho biết pháp luật quy định như thế nào về điều kiện, thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn không thuộc trường hợp phục vụ nhiệm vụ chính trị hoặc cuộc thi, liên hoan dành cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý nội bộ của cơ quan và tổ chức?**

Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về điều kiện, thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn mà không thuộc trường hợp phục vụ nhiệm vụ chính trị; cuộc thi, liên hoan dành cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý nội bộ của cơ quan và tổ chức như sau:

***Về điều kiện tổ chức cuộc thi, liên hoan:*** (i) Là đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật; hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn; tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh hoạt động biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật; (ii) Phải đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường, y tế và phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật; (iii) Có văn bản chấp thuận tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền *(Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chấp thuận tổ chức cuộc thi, liên hoan toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận tổ chức cuộc thi, liên hoan được tổ chức trên địa bàn quản lý không thuộc trường hợp do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chấp thuận).*

***Về thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục:***

*(i) Văn bản đề nghị tổ chức cuộc thi, liên hoan:* Văn bản này gồm có các nội dung gồm tên cuộc thi, liên hoan (tên nước ngoài nếu có); thời gian, địa điểm tổ chức; ghi rõ loại hình nghệ thuật biểu diễn của cuộc thi, liên hoan và một số thông tin liên quan như cơ quan, tổ chức, cá nhân liên kết, phối hợp (nếu có). Tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức, cuộc thi, liên quan cần cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và có trách nhiệm chấp hành quy định tại Nghị định quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; đồng thời tuân thủ quy định về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường, y tế và phòng, chống cháy nổ, các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan trước và trong quá trình tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn.

*(ii) Đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan:* Đề án gồm những nội dung chính sau đây: Tên gọi, đơn vị tổ chức cuộc thi, liên hoan; loại hình nghệ thuật biểu diễn (ghi rõ các loại hình nghệ thuật biểu diễn được tổ chức thi, liên hoan); mục đích, ý nghĩa cuộc thi, liên hoan; điều kiện, đối tượng tham gia cuộc thi, liên hoan; nội dung, trình tự tổ chức (ghi rõ thời gian, cách thức, nội dung thông báo tổ chức; thời gian, địa điểm, nội dung thi, liên hoan, công bố kết quả các Vòng thi/liên hoan; danh hiệu, giá trị giải thưởng và thời gian trao danh hiệu, giải thưởng; quy chế chấm giải; kinh phí tổ chức; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân liên quan.

***Về thủ tục cấp văn bản chấp thuận:*** (i) Tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền ít nhất 30 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi, liên hoan; (ii) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ; (iii) Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, cấp văn bản chấp thuận tổ chức cuộc thi, liên hoan đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử. Trường hợp không chấp thuận, phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do; (iv) Trường hợp thay đổi nội dung cuộc thi, liên hoan đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức cuộc thi, liên hoan có văn bản nêu rõ lý do và gửi trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan đã chấp thuận. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đã chấp thuận phải xem xét, quyết định và thông báo kết quả bằng văn bản tới tổ chức, cá nhân đề nghị; (v) Trường hợp thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi, liên hoan đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức cuộc thi, liên hoan có văn bản thông báo gửi trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan đã chấp thuận và chính quyền địa phương nơi tổ chức cuộc thi, liên hoan ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi, liên hoan.

**7. Đề nghị cho biết pháp luật quy định như thế nào về điều kiện, thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu không thuộc trường hợp cuộc thi dành cho tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nội bộ của cơ quan, tổ chức?**

Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về điều kiện, thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu không thuộc trường hợp cuộc thi dành cho tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nội bộ của cơ quan và tổ chức như sau:

***Về điều kiện tổ chức cuộc thi:*** (i) Là đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật; hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn; tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh hoạt động biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật; (ii) Phải đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường, y tế và phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật; (iii) Có văn bản chấp thuận tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức cuộc thi. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan trực thuộc thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước và chịu trách nhiệm bảo đảm hoạt động tổ chức cuộc thi trên địa bàn đúng quy định của pháp luật.

***Về thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục:*** (i) Văn bản đề nghị tổ chức cuộc thi; (ii) Đề án tổ chức cuộc thi. Văn bản đề nghị và Đề án tổ chức cuộc thi tương tự đối với tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn.

***Về thủ tục cấp văn bản chấp thuận:*** (i) Tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền ít nhất 30 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi; (ii) Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ; (iii) Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, cấp văn bản chấp thuận tổ chức cuộc thi đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử. Trường hợp không chấp thuận, phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do; (iv) Trường hợp thay đổi nội dung cuộc thi đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức cuộc thi có văn bản nêu rõ lý do và gửi trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan đã chấp thuận. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đã chấp thuận phải xem xét, quyết định và thông báo kết quả bằng văn bản tới tổ chức, cá nhân đề nghị; (v) Trường hợp thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức cuộc thi có văn bản thông báo gửi trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan đã chấp thuận và chính quyền địa phương nơi tổ chức cuộc thi ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi.

**II. Tìm hiểu Luật Điện ảnh năm 2022; Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh (Nghị định số 131/2022/NĐ-CP); Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo (Nghị định số 38/2021/NĐ-CP); Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo (Nghị định số 129/2021/NĐ-CP); Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số**[**38/2021/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-38-2021-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-van-hoa-quang-cao-469165.aspx)**đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số**[**129/2021/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/nghi-dinh-129-2021-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-du-lich-482326.aspx) **(Nghị định số 128/2022/NĐ-CP**)

**1. Đề nghị cho biết pháp luật quy định như thế nào về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo?**

Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 129/2021/NĐ-CP quy định cụ thể về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo như sau:

- Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo là 01 năm.

- Thời điểm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo được quy định như sau:

+ Đối với hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện thì thời hiệu được tính từ thời điểm người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đang thực hiện là hành vi có tính chất kéo dài, đã và đang diễn ra tại thời điểm cơ quan, người có thẩm quyền phát hiện, xử lý vi phạm và hành vi đó vẫn đang trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý nhà nước.

+ Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã kết thúc là hành vi được thực hiện một lần hoặc nhiều lần và có căn cứ, thông tin chứng minh hành vi đã thực hiện xong trước thời điểm cơ quan, người có thẩm quyền phát hiện, xử lý vi phạm hành chính.

+ Trường hợp xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân do người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính chuyển đến thì thời hiệu xử phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều này (tức 01 năm), 02 thời điểm nêu trên tính đến thời điểm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Trong thời hạn 01 năm, nếu tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt của cơ quan có thẩm quyền thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

**2. Đề nghị cho biết các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo?**

Điều 3 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo gồm hình thức xử phạt chính và hình thức xử phạt bổ sung. Trong đó:

- Hình thức xử phạt chính gồm: (i) Cảnh cáo; (ii) Phạt tiền; (iii) Đình chỉ hoạt động có thời hạn.

- Hình thức xử phạt bổ sung: (i) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; (ii) Đình chỉ hoạt động có thời hạn; (iii) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn.

**3. Đề nghị cho biết các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo?**

Các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo rất được các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quan tâ bởi có một số biện pháp ảnh hưởng đến việc có tiếp tục được thực hiện các hoạt động văn hoá, quảng cáo như. Điều 4 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP; khoản 2 Điều 4 Nghị định số 129/2021/NĐ-CP; khoản 1 Điều 1, điểm a khoản 2 Điều 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, bao gồm:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;

- Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép;

- Buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm có nội dung độc hại;

- Buộc cải chính thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn;

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật;

- Buộc trả lại đất đã bị lấn chiếm tại di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

- Buộc trả lại tài nguyên thông tin đã đánh tráo hoặc chiếm dụng;

- Buộc tháo gỡ, tháo dỡ, xóa quảng cáo hoặc thu hồi sản phẩm báo, tạp chí in quảng cáo hoặc buộc tháo dỡ biển hiệu;

- Buộc xin lỗi tổ chức, cá nhân bằng văn bản;

- Buộc hoàn lại số tiền có được do thực hiện hành vi vi phạm;

- Buộc tháo gỡ bản ghi âm, ghi hình, văn hóa phẩm có nội dung độc hại dưới hình thức điện tử, trên môi trường mạng và kỹ thuật số;

- Buộc thu hồi văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật; văn bản chấp thuận tổ chức thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn; văn bản xác nhận dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài; giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; giấy phép tổ chức triển lãm; giấy phép triển lãm mỹ thuật; giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng; văn bản chấp thuận tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật; giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh; giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đăng ký thành lập và hoạt động, giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;

- Buộc thu hồi danh hiệu, giải thưởng đã trao cho cá nhân đạt giải cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu;

- Buộc di dời tang vật vi phạm khỏi địa điểm tổ chức triển lãm mỹ thuật hoặc tổ chức trại sáng tác điêu khắc;

- Buộc loại bỏ nội dung vi phạm trong phim và vật phẩm liên quan đến phim; triển lãm; triển lãm mỹ thuật; triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh; trại sáng tác điêu khắc; sản phẩm quảng cáo;

- Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm;

- Buộc bổ sung số lượng bản sách, cơ sở vật chất, tiện ích thư viện và người làm việc bảo đảm theo quy định;

- Buộc bổ sung tên, địa chỉ người thực hiện quảng cáo;

- Buộc dán tem, nhãn kiểm soát, lưu hành trên máy trò chơi điện tử không kết nối mạng Internet;

- Buộc tiêu hủy phim, xóa bỏ phim, gỡ bỏ phim; buộc tiêu hủy bản ghi âm, ghi hình có nội dung nghệ thuật biểu diễn;

- Buộc công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc thu hồi danh hiệu, giải thưởng cuộc thi liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn; cuộc thi người đẹp, người mẫu; bị dừng phổ biến phim;

- Buộc nộp lại giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam; giấy phép phân loại phim; giấy phép tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim; văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật, tổ chức thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn; giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; giấy phép tổ chức triển lãm; giấy phép triển lãm mỹ thuật; giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng; giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc; giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đăng ký thành lập và hoạt động, giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp;

- Buộc gửi văn bản cam kết không vi phạm những nội dung và hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**4. Đề nghị cho biết mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo do các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện là bao nhiêu?**

Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo do tổ chức thực hiện như sau:

- Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa là 100.000.000 đồng.

- Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quảng cáo là 200.000.000 đồng.

Khoản 3 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP cũng quy định rõ, đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

**5. Đề nghị cho biết những nội dung bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh?**

Điều 9 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định về những nội dung và hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh. Theo đó, khoản 1 Điều 9 Luật Điện ảnh quy định nghiêm cấm hoạt động điện ảnh có nội dung sau đây:

- Vi phạm [Hiến pháp](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), pháp luật; kích động chống đối hoặc phá hoại việc thi hành [Hiến pháp](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), pháp luật;

- Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; gây tổn hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc, giá trị văn hóa Việt Nam; xúc phạm Quốc kỳ, Đảng kỳ, Quốc huy, Quốc ca;

- Tuyên truyền kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù, kì thị giữa các dân tộc và nhân dân các nước; truyền bá tư tưởng phản động, tệ nạn xã hội; phá hoại văn hóa, đạo đức xã hội;

- Xuyên tạc lịch sử dân tộc, phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, danh nhân, anh hùng dân tộc; thể hiện không đúng, xâm phạm chủ quyền quốc gia; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức và danh dự, nhân phẩm của cá nhân;

- Truyền bá, ủng hộ chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa cực đoan;

- Kích động, xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; tuyên truyền, cổ súy cho hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo bất hợp pháp;

- Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

- Kích động bạo lực, hành vi tội ác bằng việc thể hiện chi tiết cách thức thực hiện, hình ảnh, âm thanh, lời thoại, cảnh đánh đập, tra tấn, giết người dã man, tàn bạo và những hành vi khác xúc phạm đến nhân phẩm con người, trừ trường hợp thể hiện các nội dung đó để phê phán, tố cáo, lên án tội ác, đề cao chính nghĩa, tôn vinh giá trị truyền thống, văn hóa;

- Thể hiện chi tiết hình ảnh, âm thanh, lời thoại dâm ô, trụy lạc, loạn luân;

- Vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em, người chưa thành niên;

- Vi phạm nguyên tắc bình đẳng giới, định kiến giới, phân biệt đối xử về giới.

**6. Sau khi công chiếu bộ phim có nội dung liên quan đến lịch sử dân tộc do Công ty X sản xuất, nhận thấy nội dung phim đã xuyên tạc lịch sử dân tộc, thậm chí có ngôn từ xúc phạm dân tộc. Trong trường hợp này, Công ty X bị xử phạt như thế nào?**

 Điều 6 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về nội dung bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh. Theo đó điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động điện ảnh có một trong các nội dung sau đây, trừ hành vi sản xuất phim tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài có giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam bị thu hồi theo quy định tại**điểm a khoản 6 Điều 13 Luật Điện ảnh*:

*a) Xuyên tạc lịch sử dân tộc, phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, danh nhân, anh hùng dân tộc; thể hiện không đúng, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức và danh dự, nhân phẩm của cá nhân”.*

Đây là mức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty X thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty X còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ các hoạt động sản xuất phim tại Việt Nam; phát hành phim; phổ biến phim; quảng bá, xúc tiến phát triển điện ảnh từ 01 tháng đến 03 tháng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc cải chính thông tin sai sự thật.

**7. Sau khi công chiếu bộ phim do Công ty A sản xuất tại rạp chiếu phim, các khán giả nhận thấy nội dung phim đã nhiều lần thể hiện chi tiết các hình ảnh, âm thanh, lời thoại dâm ô, trụy lạc, loạn luân. Trong trường hợp này, công ty A bị xử phạt như thế nào?**

Điểm đ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP) quy định như sau: *“Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động điện ảnh có một trong các nội dung sau đây, trừ hành vi sản xuất phim tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài có giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 13 Luật Điện ảnh*:

*đ) Thể hiện chi tiết hình ảnh, âm thanh, lời thoại dâm ô, trụy lạc, loạn luân*”.

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty A thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, công ty A còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ các hoạt động sản xuất phim tại Việt Nam; phát hành phim; phổ biến phim; quảng bá, xúc tiến phát triển điện ảnh từ 01 tháng đến 03 tháng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tiêu hủy phim hoặc buộc xoá bỏ phim hoặc buộc gỡ bỏ phim trên không gian mạng hoặc buộc loại bỏ nội dung vi phạm trong phim và những vật phẩm liên quan đến phim có chi tiết hình ảnh, âm thanh, lời thoại dâm ô, trụy lạc, loạn luân.

**8. Đề nghị cho biết những hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh?**

Điều 9 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định về những nội dung và hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh. Theo đó, khoản 2 Điều 9 Luật Điện ảnh quy định nghiêm cấm thực hiện các hành vi sau đây:

- Phát hành, phổ biến phim trong rạp chiếu phim, trên hệ thống truyền hình và địa điểm chiếu phim công cộng mà không có Giấy phép phân loại phim của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về điện ảnh hoặc Quyết định phát sóng của cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động truyền hình;

- Phổ biến phim trên không gian mạng mà không phân loại, hiển thị kết quả phân loại phim theo quy định của Luật Điện ảnh năm 2022;

- Thay đổi, làm sai lệch nội dung phim và kết quả phân loại phim đối với phim đã được cấp Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng;

- Sản xuất, phát hành, phổ biến phim, lưu chiểu, lưu trữ phim không tuân thủ quy định của Luật Điện ảnh, Luật Sở hữu trí tuệ và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Phát hành, phổ biến phim đã có quyết định thu hồi Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng;

- Sao chép phim khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu phim, trừ trường hợp Luật sở hữu trí tuệ có quy định khác;

- Không thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện phổ biến phim tại địa điểm chiếu phim công cộng;

- Thẩm định, cấp Giấy phép phân loại phim trái quy định của pháp luật.

**9. Đề nghị cho biết mức phạt tiền đối với các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh?**

Điều 7 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh. Theo đó, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh bị phạt tiền như sau:

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện phổ biến phim tại địa điểm chiếu phim công cộng.

- Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

+ Phổ biến phim trên hệ thống rạp chiếu phim, trên hệ thống truyền hình và địa điểm chiếu phim công cộng mà không có giấy phép phân loại phim hoặc quyết định phát sóng. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gỡ bỏ phim trên hệ thống truyền hình đối với hành vi phát hành, phổ biến phim trên hệ thống truyền hình mà không có giấy phép phân loại phim hoặc quyết định phát sóng; buộc tiêu hủy phim hoặc xoá bỏ phim đối với phim có nội dung quy định tại các điểm a, b và i khoản 1 Điều 9 Luật Điện ảnh đối với hành vi phát hành, phổ biến phim trên hệ thống rạp chiếu phim; địa điểm chiếu phim công cộng mà không có giấy phép phân loại phim hoặc quyết định phát sóng quy định; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

+ Phổ biến phim trên không gian mạng mà không phân loại, hiển thị kết quả phân loại theo quy định. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gỡ bỏ phim trên không gian mạng và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi phạm.

+ Thay đổi, làm sai lệch nội dung phim và kết quả phân loại phim đã được cấp giấy phép phân loại phim hoặc quyết định phát sóng. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi phạm.

+ Phát hành, phổ biến phim đã có quyết định thu hồi giấy phép phân loại phim hoặc quyết định phát sóng. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi.

**10. Công ty G. thực hiện phổ biến phim trên mạng Youtube mà không thực hiện phân loại, hiển thị kết quả phân loại theo quy định. Trong trường hợp này, Công ty G bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 9 Điều 3 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định: *“Phân loại phim là việc thẩm định nội dung phim, xếp loại phim để phổ biến phù hợp với độ tuổi người xem hoặc không được phép phổ biến”.*

Điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*b) Phổ biến phim trên không gian mạng mà không phân loại, hiển thị kết quả phân loại theo quy định”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty G. thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, công ty G. còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gỡ bỏ phim trên không gian mạng.

**11. Trong quá trình đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam, công ty X đã kê khai không trung thực, giả mạo thông tin trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép về nhân sự tham gia để được nhanh chóng cấp giấy phép. Trong trường hợp này, công ty X bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 6 Điều 3 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định: *“Sản xuất phim là quá trình tạo ra một bộ phim từ xây dựng kịch bản phim đến khi hoàn thành phim”.*  Điều 8 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về sản xuất phim. Theo đó, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo thông tin trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty X thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Ngoài ra, công ty X còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép đã được cấp.

**12. Trong quá trình kiểm tra giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam của Công ty H., cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhận thấy giấy phép của Công ty H. có dấu hiệu sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung giấy phép đã được cấp (về địa điểm quay phim). Trong trường hợp này, Công ty H. bị xử phạt như thế nào?**

 Điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*a) Sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam;*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty H. thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty H. còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam.

**13. Đề nghị cho biết tổ chức không thực hiện đúng nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam bị xử phạt như thế nào?**

 Điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*c) Không thực hiện đúng nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Tổ chức thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng. Ngoài ra, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu phim hoặc đoạn phim đã quay tại Việt Nam.

**14. Trong quá trình kiểm tra giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam, cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhận thấy Công ty X đã sử dụng giấy phép của Công ty Y (do Công ty Y đồng ý). Trong trường hợp này, Công ty X và Công ty Y bị xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?**

Điểm b và điểm c khoản 4 Điều 8 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*b) Cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam;*

*c) Sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam của tổ chức khác”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty X thực hiện hành vi sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam của công ty Y và Công ty Y thực hiện hành vi cho công ty X sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam; mỗi công ty bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty X bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam. Công ty Y bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam từ 01 tháng đến 03 tháng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm trong trường hợp phát sinh số lợi bất hợp pháp.

**15. Đề nghị cho biết các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm quy định về phát hành phim bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 7 Điều 3 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định: *“Phát hành phim là việc trao đổi, mua, bán, cho thuê, xuất khẩu, nhập khẩu phim”.* Điều 9 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về phát hành phim. Cụ thể như sau:

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi quản lý, sử dụng phim nhập khẩu không đúng mục đích phục vụ hoạt động nghiên cứu, giáo dục, lưu trữ và lưu hành nội bộ. Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm này bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Bên cạnh đó, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu phim và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không cam kết bằng văn bản về nội dung phim không vi phạm quy định tại Điều 9 Luật Điện ảnh đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định trong trường hợp nhập khẩu phim. Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm này bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Bên cạnh đó, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gửi văn bản cam kết không vi phạm quy định tại Điều 9 Luật Điện ảnh đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**16. Trong quá trình kiểm tra, cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhận thấy Rạp chiếu phim X đã thực hiện hành vi phổ biến phim ngoài khoảng thời gian được phổ biến theo quy định tại rạp chiếu phim để nhằm mục đích tăng doanh thu, lợi nhuận. Trong trường hợp này, Rạp chiếu phim X bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 8 Điều 3 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định*: “Phổ biến phim là việc đưa phim đến người xem thông qua các hình thức chiếu phim trong rạp chiếu phim, tại địa điểm chiếu phim công cộng, tại trụ sở cơ quan ngoại giao, cơ sở văn hóa nước ngoài được thành lập tại Việt Nam, trên hệ thống truyền hình, không gian mạng và phương tiện nghe nhìn khác”.*

 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định cụ thể về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về phổ biến phim. Theo đó, điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*a) Phổ biến phim ngoài khoảng thời gian được phổ biến theo quy định tại rạp chiếu phim; địa điểm chiếu phim công cộng trừ phương tiện vận tải hành khách công cộng”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Rạp chiếu phim X thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Ngoài ra, Rạp chiếu phim X còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**17. Đề nghị cho biết hành vi vi phạm về nghĩa vụ của cơ sở điện ảnh phổ biến phim bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 2 Điều 18 Luật Điện ảnh năm 2022 quy định, cơ sở điện ảnh sản xuất phim có các nghĩa vụ sau đây:

- Bảo đảm phổ biến phim theo nội dung đã đăng ký kinh doanh, chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc được phê duyệt;

- Chỉ được phổ biến phim có Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng, trừ trường hợp tự thực hiện phân loại phim theo quy định;

- Bảo đảm điều kiện để phổ biến phim đối với từng hình thức phổ biến phim;

- Thực hiện hiển thị mức phân loại phim, cảnh báo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Dừng việc phổ biến phim khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

 Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền đối với một trong các hành vi vi phạm về nghĩa vụ của cơ sở điện ảnh phổ biến phim như sau:*

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không miễn giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định;

- Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không bảo đảm điều kiện để phổ biến phim đối với từng hình thức phổ biến phim theo quy định;

- Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện hiển thị mức phân loại phim, cảnh báo theo quy định;

- Từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không dừng việc phổ biến phim khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Mức xử phạt nêu trên là áp dụng cho tổ chức theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 128/2022NĐ-CP).

**18. Đề nghị cho biết pháp luật quy định như thế nào về mức giảm giá vé dịch vụ xem phim trực tiếp tại rạp đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn? Cơ sở điện ảnh phổ biến phim tại rạp không thực hiện giảm giá cho các đối tượng này theo quy định bị xử phạt như thế nào?**

Điều 10 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP quy định về miễn, giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật như sau:

- Người cao tuổi, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật được giảm ít nhất 20% giá vé xem phim khi trực tiếp sử dụng dịch vụ xem phim tại rạp chiếu phim.

- Người khuyết tật đặc biệt nặng được miễn giá vé; người khuyết tật nặng được giảm tối thiểu 50% giá vé xem phim khi trực tiếp sử dụng dịch vụ xem phim tại rạp chiếu phim.

Trường hợp các cơ sở điện ảnh phổ biến phim tại rạp không thực hiện giám giá cho các đối tượng nêu trên thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP, cụ thể: *“Phạt tiền đối với một trong các hành vi vi phạm về nghĩa vụ của cơ sở điện ảnh phổ biến phim như sau:*

*a) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không miễn giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định”.*

**19. Đề nghị cho biết các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm quy định về giấy phép phân loại phim bị xử phạt như thế nào?**

 Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định về phạt tiền đối với các hành vi vi phạm quy định về giấy phép phân loại phim như sau:

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo thông tin trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phân loại phim. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép phân loại phim trong trường hợp giấy phép đã được cấp.

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung giấy phép phân loại phim. Hành vi này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép phân loại phim.

- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép khi thay đổi tên phim mà không thay đổi nội dung phim đã được cấp giấy phép phân loại phim.

- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đề nghị cấp lại giấy phép phân loại phim trong trường hợp thay đổi nội dung phim đã được cấp giấy phép phân loại phim theo quy định.

**20. Trong thời gian dịch bệnh, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu các rạp chiếu phim giảm quy mô chiếu phim (giảm số lượng suất chiếu, giảm số ghế trong mỗi suất chiếu) để bảo đảm giãn cách xã hội, góp phần phòng chống dịch bệnh. Tuy nhiên, Rạp chiếu phim D. không tuân thủ và vẫn duy trì suất chiếu cũng như số ghế bán ra của mỗi suất chiếu theo quy mô bình thường. Trong trường hợp này, Rạp chiếu phim D. bị xử phạt như thế nào?**

 Điểm c khoản 4 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: “*Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về phổ biến phim tại địa điểm chiếu phim công cộng sau đây:*

*c) Không thay đổi thời gian, quy mô chiếu phim tại địa điểm chiếu phim công cộng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Rạp chiếu phim D. thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra, Rạp chiếu phim D còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**21. Rạp chiếu phim thực hiện hành vi không bảo đảm tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam, khung giờ chiếu phim Việt Nam; thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em theo quy định bị xử phạt như thế nào?**

Điều 9 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP quy định về tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam, khung giờ chiếu phim Việt Nam, thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em trong hệ thống rạp chiếu phim như sau:

- Phim Việt Nam phải được chiếu trong hệ thống rạp chiếu phim, đặc biệt vào các đợt phim kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phim Việt Nam được ưu tiên chiếu vào khung thời gian từ 18 đến 22 giờ.

- Tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam trong hệ thống rạp chiếu phim được thực hiện theo lộ trình sau: (i) Giai đoạn 1: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, bảo đảm đạt ít nhất 15% tổng số suất chiếu trong năm; (ii) Giai đoạn 2: Từ ngày 01/01/2026, bảo đảm đạt ít nhất 20% tổng số suất chiếu trong năm.

- Giờ chiếu phim cho trẻ em dưới 13 tuổi tại rạp kết thúc trước 22 giờ, cho trẻ em dưới 16 tuổi kết thúc trước 23 giờ.

Điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền đối với một trong các hành vi vi phạm về phổ biến phim trong rạp chiếu phim của cơ sở điện ảnh như sau:*

*b) Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không bảo đảm tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam, khung giờ chiếu phim Việt Nam; thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em theo quy định.”*

Mức xử phạt nêu trên là áp dụng cho tổ chức theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP. Như vậy, Rạp chiếu phim thực hiện hành vi không bảo đảm tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam, khung giờ chiếu phim Việt Nam; thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em theo quy định bị phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

**22. Hành vi không bảo đảm người xem phim đúng độ tuổi theo phân loại phim bị xử phạt như thế nào?**

Điểm c khoản 5 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền đối với một trong các hành vi vi phạm về phổ biến phim trong rạp chiếu phim của cơ sở điện ảnh như sau:*

*c) Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không bảo đảm người xem phim đúng độ tuổi theo phân loại phim”.*

Mức xử phạt nêu trên là áp dụng cho tổ chức theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP. Như vậy, tổ chức thực hiện hành vi không bảo đảm người xem phim đúng độ tuổi theo phân loại phim bị phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

**23. Đề nghị cho biết điều kiện thực hiện phân loại phim để phổ biến trên không gian mạng? Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hành vi không bảo đảm một trong các điều kiện thực hiện phân loại phim theo quy định bị xử phạt như thế nào?**

Điều 12 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP quy định về điều kiện thực hiện phân loại phim để phổ biến trên không gian mạng bao gồm:

- Có hội đồng phân loại phim hoặc có phần mềm kỹ thuật hoặc có cơ chế để thực hiện việc phân loại phim theo quy định về phân loại phim của Việt Nam và chịu trách nhiệm về kết quả phân loại phim;

- Có phương án sửa đổi, cập nhật kết quả phân loại phim khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về điện ảnh của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Công cụ quản trị phải hỗ trợ việc phân loại phim theo từng tiêu chí và hiển thị linh hoạt ngay sau khi phim được cập nhật thay đổi về phân loại;

- Có phương án kỹ thuật và quy trình thực hiện tạm dừng phổ biến, gỡ bỏ phim theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về điện ảnh của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Sau khi có yêu cầu gỡ bỏ phim, bộ phận vận hành phải thực hiện quy trình để triển khai thao tác gỡ bỏ phim trên công cụ quản trị.

Căn cứ điểm d khoản 7 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP, doanh nghiệp, tổ chức không bảo đảm một trong các điều kiện thực hiện phân loại phim để phổ biến trên không gian mạng bị phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.Ngoài ra, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gỡ bỏ phim trên không gian mạng.

**24. Đề nghị cho biết doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hành vi không thực hiện biện pháp kỹ thuật cần thiết và hướng dẫn để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tự kiểm soát, quản lý, bảo đảm trẻ em xem phim phổ biến trên không gian mạng phù hợp với độ tuổi xem phim; để người sử dụng dịch vụ báo cáo về phim vi phạm theo quy định bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP quy định, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng phải thiết lập các biện pháp kỹ thuật cần thiết để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em có khả năng dùng các biện pháp kỹ thuật đó để kiểm soát, quản lý, bảo đảm trẻ em xem phim phù hợp với độ tuổi bằng một trong các biện pháp sau:

- Xây dựng cơ chế tài khoản đa người dùng bao gồm tài khoản dành riêng cho đối tượng trẻ em, trong đó: các tài khoản phải có mật khẩu bảo vệ, có cơ chế xác nhận khi chuyển tài khoản, có cơ chế báo cáo cho chủ tài khoản về lịch sử xem và hành vi của tài khoản trẻ em;

- Khi truy cập phim gắn nhãn không dành cho trẻ em được truy cập sẽ có thông báo hiển thị xác nhận về độ tuổi truy cập;

- Biện pháp có tính chất tương tự khác.

Điểm đ khoản 7 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền đối với một trong các hành vi vi phạm về phổ biến phim trên không gian mạng sau đây:*

*đ) Từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện biện pháp kỹ thuật cần thiết và hướng dẫn để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tự kiểm soát, quản lý, bảo đảm trẻ em xem phim phổ biến trên không gian mạng phù hợp với độ tuổi xem phim; để người sử dụng dịch vụ báo cáo về phim vi phạm theo quy định”.*

Mức xử phạt nêu trên là áp dụng cho tổ chức theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP. Như vậy, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hành vi không thực hiện biện pháp kỹ thuật cần thiết và hướng dẫn để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tự kiểm soát, quản lý, bảo đảm trẻ em xem phim phổ biến trên không gian mạng phù hợp với độ tuổi xem phim; để người sử dụng dịch vụ báo cáo về phim vi phạm theo quy định bị phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc gỡ bỏ phim trên không gian mạng.

**25. Nhà hàng X tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật miễn phí cho khách hàng. Tuy nhiên, nhà hàng X không thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định. Trong trường hợp này, Nhà hàng X bị xử phạt như thế nào?**

Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về biểu diễn nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn. Điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định như sau: *“Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*d) Không thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Nhà hàng X thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

**26. Ca sỹ X đang trong giai đoạn bị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đình chỉ hoạt động biểu diễn trong thời gian 06 tháng do có vi phạm. Tuy nhiên, Công ty tổ chức sự kiện M vẫn mời ca sỹ X tham gia biểu diễn trong sự kiện do công ty tổ chức. Đề nghị cho biết, Công ty M có vi phạm pháp luật không? Nếu có, Công ty M bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định như sau: *“Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người biểu biễn trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động biểu diễn để tổ chức biểu diễn nghệ thuật”*. Do đó, Công ty M. mời ca sỹ X là người đang bị đình chỉ hoạt động biểu diễn là hành vi vi phạm pháp luật.

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty M thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**27. Đề nghị cho biết, tổ chức, doanh nghiệp biểu diễn nghệ thuật, thi, liên hoan có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân bị xử phạt như thế nào?**

 Điểm ckhoản 5 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định như sau: *“Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*c) Biểu diễn nghệ thuật, thi, liên hoan có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Ngoài ra, tổ chức, doanh nghiệp viểu diễn nghệ thuật, thi, liên hoan có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm. Người biểu diễn nghệ thuật mà có hành vi xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động biểu diễn từ 6 tháng đến 12 tháng.

**28. Công ty M đã sử dụng văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật của công ty N (do Công ty N đồng ý). Trong trường hợp này, Công ty M và Công ty N bị xử phạt như thế nào?**

Điểm b và điểm c khoản 6 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*b) Cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật, tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn;*

*c) Sử dụng văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật, tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn được cấp cho tổ chức, cá nhân khác”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty M thực hiện hành vi sử dụng văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật của công ty N còn Công ty N thực hiện hành vi cho Công ty Y sử dụng văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Mỗi công ty bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty M và Công ty N này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**29. Công ty tổ chức sự kiện N. được sự chấp thuận từ cơ quan có thẩm quyền để tổ chức cuộc thi để chọn người đẹp. Khi cuộc thi diễn ra, Công ty N. đã tổ chức thêm phần thi bikini theo phong cách quốc tế gây tranh cãi và bị dư luận chỉ trích. Đây là nội dung thi không có trong văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này, Công ty N. bị xử phạt như thế nào?**

Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định về hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về thi người đẹp, người mẫu.

Điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*a) Tổ chức thi người đẹp và người mẫu không đúng nội dung ghi trong văn bản chấp thuận”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty N. thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp và người mẫu không đúng nội dung ghi trong văn bản chấp thuận bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

**30.** **H. tham gia cuộc thi về người mẫu được tổ chức tại một quốc gia khác và đạt danh hiệu "Người mẫu Quốc tế xuất sắc". Sau khi trở về Việt Nam, H tham gia quảng cáo cho các sự kiện thời trang của Công ty J. Công ty J đã sử dụng danh hiệu "Người mẫu Quốc tế xuất sắc" của H để quảng bá cho các sản phẩm của công ty trong khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam chưa xác nhận danh hiệu này. Trong trường hợp này, Công ty J có bị xử phạt vi phạm hành chính không?**

Điểm d khoản 3 Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:*

*d) Sử dụng danh hiệu của cá nhân đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận”.*

Mức xử phạt vi phạm hành chính nêu trên áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Công ty J thực hiện hành vi sử dụng danh hiệu của cá nhân đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

**31.** **Đề nghị cho biết, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp và người mẫu mà không có văn bản chấp thuận bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức thi người đẹp và người mẫu mà không có văn bản chấp thuận”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp và người mẫu mà không có văn bản chấp thuận bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Ngoài ra, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm này còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**32.** **Đề nghị cho biết, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung kích động bạo lực; ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại; sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 6 Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung kích động bạo lực; ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại; sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung kích động bạo lực; ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại; sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng. Ngoài ra, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm này còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động tổ chức thi người đẹp, người mẫu từ 6 tháng đến 12 tháng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**33.** **Đề nghị cho biết, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân bị xử phạt như thế nào?**

Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân”.*

Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi tổ chức thi người đẹp, người mẫu có nội dung xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Ngoài ra, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm này còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động tổ chức thi người đẹp, người mẫu từ 6 tháng đến 12 tháng và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**III. Tìm hiểu Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa (Nghị định số 112/2024/NĐ-CP)**

**1. Đề nghị cho biết tiêu chuẩn, tiêu chí của quy hoạch vùng trồng lúa có năng suất, chất lượng cao?**

Đất trồng lúa là đất trồng từ một vụ lúa trở lên hoặc trồng lúa kết hợp với các mục đích sử dụng đất khác được pháp luật cho phép nhưng trồng lúa là chính, đất trồng lúa bao gồm đất chuyên trồng lúa và đất trồng lúa còn lại (Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP).

Vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP, gồm các tiêu chí sau đây:

- Thuộc vùng đất chuyên trồng lúa, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Hệ thống thủy lợi chủ động hoặc được quy hoạch để chủ động tưới tiêu, cấp thoát nước, phòng, chống thiên tai;

- Hệ thống giao thông nội đồng thuận lợi hoặc được quy hoạch giao thông nội đồng phục vụ sản xuất trồng lúa;

- Có năng suất cao *(Năng suất cao là năng suất được tính tại thời điểm phê duyệt vùng quy hoạch trồng lúa năng suất, chất lượng cao, đạt tối thiểu bằng năng suất trung bình của 3 năm liền kề trước đó tại vùng dự kiến quy hoạch trồng lúa năng suất, chất lượng cao theo công bố của cơ quan thống kê địa phương. Trường hợp trong 3 năm liền kề có vụ lúa giảm năng suất do thiên tai, dịch bệnh được cấp có thẩm quyền công bố thì lấy kết quả cùng vụ của năm trước đó).*

**2. Đề nghị cho biết, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa được thực hiện như thế nào?**

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa là hình thức chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hằng năm; trồng lúa sang trồng cây lâu năm; trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản *(*Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP).

Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP:

- Về nguyên tắc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: (i) Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương, nhu cầu thị trường, điều kiện nguồn nước và khí hậu; hình thành vùng sản xuất tập trung theo từng cây trồng gắn với dồn điền, đổi thửa, liên kết sản xuất theo chuỗi; bảo đảm khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng sẵn có; phù hợp với quy hoạch và định hướng hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương; không làm mất đi điều kiện cần thiết để trồng lúa trở lại; (ii) Chỉ thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa sang cây trồng lâu năm đối với đất trồng lúa còn lại; (iii) Không được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao; (iv) Phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa do cấp có thẩm quyền ban hành; (v) Không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình đê điều, công trình phục vụ trực tiếp sản xuất lúa; (vi) Không làm ảnh hưởng đến việc canh tác đối với diện tích đất trồng lúa liền kề.

- Việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản thì được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cen-ti-mét so với mặt ruộng.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đất trồng lúa sau khi chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi được thống kê là đất trồng lúa.

**3. Tôi có nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo hướng chuyển đổi từ trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thuỷ sản nhằm mục đích tăng doanh thu, đáp ứng nhu cầu thị trường. Xin hỏi tôi cần phải chuẩn bị hồ sơ gì và thực hiện trình tự, thủ tục nào theo quy định của pháp luật?**

Điều 8 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa như sau:

**-** Người sử dụng đất trồng lúa có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây lâu năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, gửi Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa (sau đây gọi là Bản Đăng ký) đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Bản Đăng ký gồm các nội dung: Tên người sử dụng đất trồng lúa và các thông tin cá nhân của người sử dụng đất (số CCCD/Hộ chiếu/TCC, ngày cấp, nơi cấp; địa chỉ; số điện thoại); diện tích chuyển đổi/tổng diện tích đất trồng lúa thuộc thửa đất, tờ bản đồ nào; mục đích chuyển đổi (trong trường hợp này là chuyển đổi sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản thì nêu rõ chuyển đổi từ loại đất chuyên trồng lúa sang loại thuỷ sản nào với tổng số năm cụ thể); lựa chọn hình thức nhận kết quả (trực tiếp, bưu chính hay điện tử); cam kết của người sử dụng đất trồng lúa theo quy định có liên quan về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa.

- Về trình tự, thủ tục: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hợp lệ; Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét sự phù hợp của Bản Đăng ký với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã.

+ Trường hợp Bản Đăng ký phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi, gửi cho người sử dụng đất trồng lúa đăng ký;

+ Trường hợp Bản Đăng ký không phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa hằng năm của cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản cho người sử dụng đất trồng lúa đăng ký.

**4. Đề nghị cho biết quy định về xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa?**

Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp là công trình phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp (Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP).

Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định cụ thể về xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa đảm bảo tuân thủ các điều kiện sau: (i) Không làm ảnh hưởng đến công trình thủy lợi, công trình đê điều, giao thông nội đồng, diện tích đất trồng lúa liền kề; (ii) Công trình chỉ được xây dựng 01 tầng, không được xây dựng tầng hầm; (iii) Khu vực đất trồng lúa được phép xây dựng công trình phải tập trung, có diện tích tối thiểu từ 50 ha; (iv) Công trình phục vụ theo mục đích gồm sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp.

- Việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

- Diện tích đất xây dựng công trình không phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất và vẫn được thống kê là đất trồng lúa.

**5. Tôi được biết, khi xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp, người được nhà nước giao đất, cho thuê đất phải có phương án sử dụng tầng đất mặt được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Đề nghị cho biết quy định bóc tách và sử dụng tầng đất mặt khi xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp?**

Điều 10 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định bóc tách và sử dụng tầng đất mặt khi xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp như sau:

- Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất khi xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp phải có phương án sử dụng tầng đất mặt được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Nội dung phương án sử dụng tầng đất mặt bao gồm: (i) Thông tin của người được nhà nước giao đất, cho thuê đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa; (ii) Thông tin về diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi; (iii) Khối lượng tầng đất mặt sau khi bóc tách; (iv) Phương án, vị trí và mục đích sử dụng khối lượng đất mặt được bóc tách.

- Độ sâu tầng đất mặt phải bóc tách tối thiểu từ 20 cm tính từ mặt ruộng.

- Phương án sử dụng tầng đất mặt được chấp thuận là thành phần hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp.

**6. Tôi đang làm hồ sơ để được chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt đối với xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp. Xin hỏi tôi cần phải chuẩn bị hồ sơ gì và thực hiện trình tự, thủ tục nào?**

Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định về hồ sơ, trình tự thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt như sau:

- Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất có nhu cầu xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên). Hồ sơ gồm:

(i) Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt. Trong đơn đề nghị gồm các nội dung: Địa chỉ, số điện thoại, số, ngày cấp, nơi cấp của giất tờ tuỳ thân (CCCD/Hộ chiếu…) hoặc số, ngày cấp, nơi cấp của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có) của người được nhà nước giao đất, cho thuê đất; nêu rõ phương án sử dụng tầng đất mặt và sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt được bóc tách gửi kèm theo; lựa chọn hình thức nhận kết quả (trực tiếp, bưu chính hay điện tử); cam kết của người được nhà nước giao đất, cho thuê đất về việc thực hiện đúng phương án sử dụng tầng đất mặt và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

(ii) Phương án sử dụng tầng đất mặt. Trong phương án sử dụng tầng đất mặt gồm có các nội dung: Địa chỉ, số điện thoại, số, ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ tuỳ thân (CCCD/Hộ chiếu…) hoặc số, ngày cấp, nơi cấp của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có) của người được nhà nước giao đất, cho thuê đất; mục đích của việc chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa; diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi; khối lượng đất mặt phải bóc tách; phương án sử dụng đất mặt (ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt trong khuôn viên và ngoài khuôn dự án); mục đích sử dụng tầng đất mặt; cam kết của người được nhà nước giao đất, cho thuê đất về việc thực hiện đúng phương án sử dụng tầng đất mặt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên.

(iii) Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt sau khi bóc tách.

- Về trình tự, thủ tục:

(i) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt.

(ii) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày có kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt hoặc văn bản không chấp thuận gửi cho người được nhà nước giao đất, cho thuê đất.

**7. Tôi xem tivi thì được biết pháp luật quy định về việc ngân sách nhà nước hỗ trợ địa phương sản xuất lúa để bảo đảm an ninh lương thực và tăng cường xuất khẩu. Đề nghị cho biết cụ thể mức hỗ trợ này là bao nhiêu?**

Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa như sau:

- Hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa;

- Hỗ trợ 750.000 đồng/ha/năm đối với đất trồng lúa còn lại, trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa;

Diện tích đất trồng lúa nêu trên được xác định theo số liệu thống kê đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố của năm liền kề trước năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách, riêng đối với kinh phí phân bổ cho năm 2025 là số liệu thống kê đất đai của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố của năm 2023.

- Hỗ trợ thêm 1.500.000 đồng/ha/năm đối với đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao. Diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định và công bố của năm liền kề trước năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách.

**8. Đề nghị cho biết nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương được sử dụng cho những hoạt động gì?**

Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định, việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động cụ thể. Theo đó, nguồn kinh phí này được sử dụng cho các hoạt động sau:

- Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;

- Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;

- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

**9. Đề nghị cho biết chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đối với doanh nghiệp?**

Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định cụ thể về chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao. Theo đó, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định về chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư đối với doanh nghiệp như sau:

- Được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí khi thực hiện đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, giao thông tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao.

- Dự án áp dụng theo quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị. Dự án này phải có diện tích 500 ha trở lên được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 40% nhưng không quá 15 tỷ đồng/dự án để mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ.

- Dự án chế biến sản phẩm lương thực, thực phẩm; dự án sản xuất chế phẩm sinh học, chế biến nguyên liệu và sản phẩm công nghệ cao từ lúa, gạo và phụ phẩm lúa, gạo đáp ứng theo quy định pháp luật về công nghệ cao. Dự án này có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng trở lên, được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 40% nhưng không quá 15 tỷ đồng/dự án để mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ.

- Nguồn vốn, đối tượng, quy trình hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Nguồn vốn và thủ tục hỗ trợ đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định riêng của pháp luật.

Dự án nêu trên được Nhà nước hỗ trợ một lần. Trường hợp dự án hoặc hạng mục của dự án đã được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP thì không được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật khác và ngược lại.

**10. Đề nghị cho biết chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã?**

Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định về chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã như sau:

- Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao được sử dụng chính sách của Nhà nước theo hướng dẫn của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hợp tác xã.

- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã liên kết để thực hiện một trong các dự án sau tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao: Dự án áp dụng quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị.

- Dự án sản xuất, chế biến sản phẩm lương thực, thực phẩm; dự án sản xuất chế phẩm sinh học, chế biến nguyên liệu sản phẩm công nghệ cao từ lúa gạo và phụ phẩm từ lúa, gạo.

- Dự án theo quy tại điểm b phải có diện tích 100 ha trở lên, dự án theo quy định tại điểm c, được Nhà nước hỗ trợ tối đa 100% vốn đầu tư chi phí xây dựng hạ tầng dự án, mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ nhưng không quá 05 tỷ đồng/dự án.

- Hình thức hỗ trợ, mức hỗ trợ, quy định về hỗ trợ từ vốn đầu tư công, quy trình tổng hợp nhu cầu hỗ trợ, phương thức thực hiện hỗ trợ và cơ chế quản lý sau đầu tư thực hiện theo các quy định của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị.

Tương tự đối với doanh nghiệp, dự án nêu trên được Nhà nước hỗ trợ một lần. Trường hợp dự án hoặc hạng mục của dự án đã được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP thì không được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật khác và ngược lại.

**II. 05 Tiểu phẩm pháp luật:**

**Tiểu phẩm 1:**

**Ý TƯỞNG HAY**

***(Tìm hiểu quy định pháp luật về việc thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở kinh doanh thực hiện tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật và mức xử phạt vi phạm hành chính khi không thực hiện đúng quy định này)***

***Các nhân vật:***

**Anh Tùng:** Chủ Nhà hàng Mùa Xuân

**Chị Khanh:** Nhân viên của Nhà hàng Mùa Xuân

**Anh Hiếu:** Công chức của Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

Nhà hàng Mùa Xuân do anh Tùng làm chủ được khai trương cũng đã gần 02 năm nay. Nhà hàng chuyên phục vụ các món ăn “đặc sản” vùng miền nên cũng khá kén khách. Thu hút thêm lượng lớn khách hàng để tăng doanh thu luôn là nỗi trăn trở của anh Tùng lâu nay. Đang ngồi trong phòng làm việc thì chị Khanh – nhân viên của Nhà hàng bước vào!

**Chị Khanh:** Chào anh! Em vào trao đổi anh chút việc được không ạ?

**Anh Tùng:** Vào đi em! Có chuyện gì thế?

**Chị Khanh:** Anh ơi, vừa rồi có một người bạn có liên hệ với em. Họ bảo em hỏi anh xem thời gian tới có cho một nhóm nghệ sỹ đến Nhà hàng mình hát chèo được không. Nếu anh đồng ý thì bạn đó sẽ giới thiệu cho mình ạ! Khách hàng vừa ăn uống, vừa được nghe ca nhạc ạ!

**Anh Tùng:** Ý tưởng hay đó! Anh cũng đang suy nghĩ xem có cách nào để thu hút khách hàng đến với Nhà hàng chúng ta được hay không!

**Chị Khanh:** Em biết là anh sẽ ủng hộ ý tưởng này mà. Em nghe bạn em nói cái là em vào báo với anh ngay!

**Anh Tùng:** Nhà hàng của chúng ta chuyên phục vụ các món ăn dân tộc nên anh nghĩ sẽ kết hợp tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật dân gian như hát chèo, hát then, hát quan họ hay chương trình ca nhạc truyền thống phục vụ khách hàng trong suốt bữa ăn. Các buổi biểu diễn này là hoàn toàn miễn phí, khách hàng đến nhà hàng không phải mua vé mà sẽ được xem biểu diễn nghệ thuật như là một phần của dịch vụ ăn uống!

**Chị Khanh:** Đúng vậy ạ! Em rất hi vọng điều đó sẽ góp phần thu hút khách hàng để Nhà hàng mình ngày càng có lượng khách ổn định hơn. Nhà hàng làm ăn phát đạt thì nhân viên như chúng em cũng “khấm khá” hơn, anh nhỉ?

**Anh Tùng:** Em nói đúng! Nhà hàng Mùa Xuân không chỉ là tâm huyết của vợ chồng anh mà đằng sau còn có đội ngũ nhân viên, lễ tân, phục vụ và các đầu bếp đã cùng gắn bó với anh và Nhà hàng này từ khi khai trương đến giờ! Chúng ta sẽ mất thêm chi phí cho đội ngũ nghệ sỹ đến biểu diễn tại Nhà hàng. Nhưng bù lại, hi vọng đó sẽ là ý tưởng hay, mới, lạ, nhiều khách hàng sẽ đến hơn với Nhà hàng chúng ta! Ta phải tính đường dài em ạ!

**Chị Khanh** *(vừa đùa vừa nói)*: Em ủng hộ anh cả hai chân hai tay ạ! Có gì anh cứ chỉ đạo em ạ!

**Anh Tùng:** Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ các quy định pháp luật về vấn đề này giúp anh! Chúng ta làm gì thì làm vẫn phải tuân thủ các quy định của pháp luật em ạ! Đợi anh một chút anh gọi cho bạn anh, để bạn anh tư vấn cho, có gì hai anh em mình cùng nghe…

Vừa nói với chị Khanh, anh Tùng vừa rút điện thoại ra gọi cho anh Hiếu. Anh Hiếu là bạn cấp 3 với anh Tùng, hiện đang làm việc tại Phòng Văn hoá và Thông tin huyện.

**Anh Tùng:** Alo, Hiếu à! Tôi có việc muốn nhờ ông tư vấn giúp! Ông đang làm tại Phòng Văn hoá và Thông tin của huyện, tôi chắc chắn ông nắm rõ vấn đề này hơn ai hết!

**Anh Hiếu:** Có chuyện gì ông cứ nói đi!

**Anh Tùng:** Sắp tới, tôi dự định sẽ mời một số nghệ sỹ đến Nhà hàng để biểu diễn như hát chèo, hát quan họ, hát then hoặc dân ca truyền thống phục vụ khách hàng đến ăn tại quán. Tôi dự kiến là không thu phí, khách hàng đến Nhà hàng của tôi không phải mua vé mà sẽ được xem biểu diễn nghệ thuật miễn phí như là một phần của dịch vụ ăn uống. Tôi muốn hỏi, để làm được như vậy, tôi cần xin phép hay làm thủ tục gì?

**Anh Hiếu:** Việc như ông nói là một trong những hình thức tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo khoản 2 Điều 8 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn! Đó là tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật. Ông phải thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định nhé!

**Anh Tùng:** Thế à! Thủ tục như thế nào, ông hướng dẫn tôi với!

**Anh Hiếu:** Ông nên search trên mạng về Nghị định số 144/2020/NĐ-CP này về đọc và làm theo, vì nói qua đây thì cũng không hết được chi tiết đâu. Tôi nói mấy nội dung cơ bản như sau: Việc thông báo cần thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. Theo đó, Nhà hàng cần thông báo bằng văn bản tới Ủy ban nhân dân huyện mình (nơi tổ chức biểu diễn). Văn bản thông báo này có thể gửi trực tiếp (tức là ông đến tận Ủy ban nhân dân huyện để nộp); hoặc gửi qua bưu chính hoặc nộp văn bản điện tử (nộp trực tuyến) tới Uỷ ban nhân dân huyện ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

**Anh Tùng:** Ông có mẫu văn bản thông báo không, gửi luôn cho tôi xem?

**Anh Hiếu:** Trong thông báo cần ghi rõ về thông tin về hoạt động biểu diễn nghệ thuật, thời gian, địa điểm tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, người chịu trách nhiệm chính nội dung và thông tin liên quan khác như cơ quan, tổ chức, cá nhân liên kết hoặc việc tôn vinh, vinh danh danh hiệu của cá nhân, tổ chức (nếu có). Ông cứ bảo anh em lên mạng internet tra Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 144/2020/NĐ-CP rồi làm như vậy là được nhé!

**Anh Tùng:** Cảm ơn ông nhiều nhé!

**Anh Hiếu:** Không có gì nhé! Ông nhớ làm đầy đủ thủ tục này trước khi triển khai nhé! Chưa có văn bản thông báo gửi Ủy ban nhân dân thì chưa được tổ chức biểu diễn đâu. Tôi cũng nói thêm là điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2022/NĐ-CP) quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với  hành vi không thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật. Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Nhà hàng Mùa Xuân của ông được vận hành theo mô hình doanh nghiệp nếu thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đó nhé!

**Anh Tùng:** May quá có ông bảo tôi bao nhiêu thứ! Yên tâm, tôi sẽ cho anh em chuẩn bị hồ sơ và thực hiện thông báo bảo đảm đúng quy định. Hôm nào rảnh mời ông qua Nhà hàng Mùa Xuân nhé!

Dứt cuộc trò chuyện điện thoại với anh Hiếu, anh Tùng quay ra tiếp tục nói chuyện với chị Khanh…

**Anh Tùng:** Em cũng vừa nghe bạn anh nói chuyện qua điện thoại rồi đấy! Giờ em giúp anh triển khai xây dựng văn bản thông báo đến Uỷ ban nhân dân huyện về việc chúng ta sẽ tổ chức biểu diễn nghệ thuật miễn phí tại Nhà hàng trong thời gian sắp tới nhé!

**Chị Khanh** *(dứt khoát, dõng dạc)*: Vâng ạ!

Anh Tùng và chị Khanh đều hi vọng ý tưởng này sẽ sớm được triển khai thực hiện và mang lại nhiều điều mới cho Nhà hàng Mùa Xuân!./.

**Tiểu phẩm 2:**

**KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP**

*(Tìm hiểu quy định pháp luật về quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn; quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật, của chủ địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật; về thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật)*

***Các nhân vật:***

* **Anh Vũ**: Giám đốc Công ty tổ chức sự kiện ABC
* **Anh Huy:** Lãnh đạo Ngân hàng MN (Đơn vị thuê công ty ABC tổ chức biểu diễn nghệ thuật)
* **Chị Hoà:** Nhân viên Ngân hàng MN
* **Anh Toàn:** Luật sư

Nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng MN, Ban Lãnh đạo Ngân hàng MN đã họp bàn và dự kiến trong Lễ kỷ niệm sẽ tổ chức biểu diễn nghệ thuật để buổi lễ được sôi nổi và ấn tượng. Trên cơ sở tham khảo, lựa chọn, Ngân hàng MN dự kiến ký kết hợp đồng tổ chức sự kiện với Công ty ABC. Tại phòng họp, hôm nay Ngân hàng MN mời đại diện Công ty ABC đến để trao đổi nội dung các hạng mục công việc phục vụ tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng sắp tới.

**Anh Huy:** Chào anh Vũ và tất cả mọi người!Cảm ơn mọi người đã có mặt tại buổi gặp gỡ ngày hôm nay! Nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng MN sắp tới, chúng tôi rất mong Công ty tổ chức sự kiện ABC giúp Ngân hàng triển khai các hoạt động tổ chức buổi Lễ thật ấn tượng, sâu sắc. Đây là sự kiện nhìn lại quá trình phát triển của Ngân hàng, những thành tựu đạt được, buổi lễ không chỉ tri ân các thế hệ lãnh đạo, người lao động đã làm việc, cống hiến cho Ngân hàng mà còn là dịp thu hút sự quan tâm của xã hội, khẳng định vị thế của Ngân hàng MN.

**Anh Vũ:** Báo cáo anh Huy và các anh chị dự họp, điều anh Huy vừa nói là nhiệm vụ, trách nhiệm của chúng tôi. Với bề dày kinh nghiệm, chuyên giúp các cơ quan, đơn vị tổ chức các sự kiện lớn, chúng tôi hi vọng sẽ làm hết sức mình để buổi Lễ kỷ niệm của Ngân hàng được tổ chức thành công và để lại những dư luận tốt đẹp trong xã hội. Chúng tôi sẽ tổng hợp những mong muốn, đề xuất của các anh để lên ý tưởng, kịch bản cho buổi biểu diễn nghệ thuật nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng MN sắp tới. Báo cáo các anh chị dự họp, trong quá trình triển khai công việc, Công ty ABC luôn luôn có sự tham vấn của luật sư để mọi việc được thực hiện đúng pháp luật, không xảy ra vướng mắc pháp lý. Vì vậy, cuộc họp này, chúng tôi có mời thêm Luật sư Toàn tham dự. Có vấn đề gì chưa rõ, chúng ta cùng trao đổi, thống nhất nhé! Có gì anh Toàn sẽ có ý kiến tư vấn cho chúng ta luôn.

**Anh Toàn:** Rất vui được hợp tác với Ngân hàng và Công ty ABC trong sự kiện này. Tôi sẽ hướng dẫn, tư vấn để chúng ta thực hiện công việc đúng pháp luật.

**Anh Huy:** Ngân hàng MN rất hi vọng sự kiện sắp tới sẽ thành công rực rỡ, trong đó các tiết mục biểu diễn nghệ thuật là điểm nhấn quan trọng của buổi Lễ. Chúng tôi đặt niềm tin vào anh Vũ và toàn thể Công ty ABC đó! Ngân hàng MN chúng tôi giao chị Hoà là đầu mối phối hợp, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật nhé. Tôi có cuộc họp gấp cần phải đi ngay, mọi thứ ở đây các anh chị em cứ trao đổi với chị Hoà giúp tôi nhé!

**Chị Hoà:** Cảm ơn anh Huy và các anh chị! Em rất hi vọng buổi gặp gỡ của chúng ta ngày hôm nay sẽ tạo tiền đề cho việc hợp tác giữa hai công ty chúng ta trong thời gian sắp tới, trước mắt là tổ chức buổi Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty mà anh Huy đã nói. Tôi rất quan tâm đến việc biểu diễn nghệ thuật, nhiều quy định về cấp phép gì đó mà tôi không nắm được. Vậy anh Toàn có thể cho mọi người ở đây biết thêm một số quy định pháp luật liên quan về vấn đề này được không!

**Anh Toàn:** Tôi rất sẵn sàng! Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ đã quy định cụ thể về hoạt động nghệ thuật biểu diễn mà chúng ta đang bàn ở đây! Chúng ta cần tìm hiểu kỹ các quy định liên quan để thực hiện cho đúng để tránh vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến uy tín của cả Ngân hàng và Công ty ABC. Điều 8 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về các hình thức tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Theo đó, hoạt động mà Ngân hàng MN dự kiến tổ chức sắp tới là hình thức tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nội bộ cơ quan và tổ chức. Chúng ta sẽ phải thực hiện việc thông báo theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP trước khi tổ chức, chứ không cần cấp phép như chị Hòa nói đâu ạ.

**Chị Hoà:** Anh Toàn cho biết chi tiết hơn giúp tôi việc thông báo phải thực hiện như thế nào?

**Anh Toàn:** Ngân hàng MNcần thông báo việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật tới Ủy ban nhân dân tỉnh (nơi tổ chức biểu diễn) để tiếp nhận thông báo. Chị có thể gửi thông báo bằng văn bản trực tiếp; gửi qua bưu chính hoặc nộp trực tuyến tới Uỷ ban nhân dân tỉnh ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

**Chị Hoà:** Việc này nhờ Công ty ABC cùng anh Toàn làm sẵn văn bản cho chúng tôi, sau đó gửi cho tôi để tôi trình lãnh đạo Ngân hàng ký.

**Anh Toàn:** Chị yên tâm, văn bản thông báo này tôi đã hướng dẫn Công ty ABC làm nhiều tại các sự kiện khác rồi. Chị xem Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 144/2020/NĐ-CP nhé để đối chiếu khi Công ty ABC đưa văn bản cho chị nhé. Về cơ bản, nội dung chính trong thông báo cần ghi rõ về thông tin về hoạt động biểu diễn nghệ thuật, thời gian, địa điểm tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, người chịu trách nhiệm chính nội dung và thông tin liên quan khác như cơ quan, tổ chức, cá nhân liên kết hoặc việc tôn vinh, vinh danh danh hiệu của cá nhân, tổ chức (nếu có).

**Anh Huy:** Anh Toàn nói thêm cho mọi người biết quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn để tránh trường hợp phía Ngân hàng MN yêu cầu Công ty ABC cung cấp những dịch vụ mà vô tình thuộc danh mục cấm.

**Anh Toàn:** Vâng, đúng như anh Huy nói, Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP, quy định cấm thực hiện các nội dung sau đây trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn:

***Thứ nhất,*** chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam *(anh Toàn vừa cười vừa nói)*. cái này thì đương nhiên rồi, chúng ta đều là những người yêu nước, không ai có tư tưởng chống phá gì.

***Thứ hai*** là xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xâm phạm an ninh quốc gia; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; phân biệt chủng tộc; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân. Anh Toàn nghiêm mặt nói, cái này chúng ta cần lưu ý trong kịch bản biểu diễn, nếu như sơ sẩy, mình lấy thông tin trên mạng, thông tin không chính thống, chưa được kiểm duyệt mà đưa vào bài phát biểu, bài diễn văn hay lời dẫn của MC hay một cá nhân nào đó bột phát phát ngôn mà mình rất vô tình, không biết, không phát hiện ra thì có thể vi phạm nội dung nên cũng rất nguy hiểm. Nên các anh chị phải hết sức lưu ý, xem thật kỹ kịch bản.

***Thứ ba*** là kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại. Nội dung này chúng ta yên tâm, chắc chắn không xảy ra ở buổi Lễ của chúng ta.

***Thứ tư*** là sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội. Nội dung thứ tư này rất dễ vi phạm, trong quá trình làm việc, tôi chứng kiến một số trường hợp vi phạm nội dung này, nghĩ rằng trang phục của diễn viên mang tính nghệ thuật thì mặc thế nào cũng được, biểu diễn bằng hình thức nào cũng được nên đã có một số đơn vị vi phạm. Do đó, mọi người phải hết sức lưu ý.

**Chị Hoà:** Thế có gì, nhờ anh tư vấn thêm khi chúng tôi làm xong kịch bản, anh xem trước giúp. Các tiết mục biểu diễn tôi sẽ gửi anh xem trước về trang phục, âm thanh, hình ảnh, phương tiện, hình thức biểu diễn của các nghệ sỹ, diễn viên. Nhờ anh giúp kiểm soát việc này.

**Anh Toàn:** Nhất trí với đề xuất của chị Hòa, cần gì chị cứ gửi sớm cho tôi để tôi xem và cho ý kiến.

**Anh Vũ:** Tôi thấy rằng, để đáp ứng quy mô sự kiện của Ngân hàng, chúng ta cần phải thuê địa điểm để tổ chức sự kiện. Ngân hàng đã định thuê địa điểm nào chưa chị Hoà?

**Chị Hoà:** Ngân hàng chúng tôi dự kiến sẽ thuê Khách sạn Hoa Hồng là địa điểm để tổ chức sự kiện này. Vậy pháp luật có quy định gì về địa điểm tổ chức sự kiện không anh Toàn?

**Anh Toàn:** Có chị ạ, Điều 6 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Theo đó, Khách sạn Hoa Hồng mà Ngân hàng thuê địa điểm sẽ phải chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về hoạt động kinh doanh, điều kiện an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, môi trường và các quy định khác của pháp luật liên quan; dừng hoặc thay đổi thời gian, quy mô hoạt động biểu diễn nghệ thuật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khách sạn Hoa Hồng có quyền khai thác, sử dụng địa điểm theo quy định của pháp luật và thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc khai thác, sử dụng địa điểm.

**Chị Hoà:** Ấy chết, cứ mải mê hỏi anh Toàn về thủ tục, rồi quyền và trách nhiệm của các bên liên quan mà quên mất chưa hỏi, pháp luật quy định như thế nào về quyền và trách nhiệm của Ngân hàng chúng tôi – đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật?

**Anh Toàn:** Tôi cũng đang định nói đây! Vấn đề chị vừa đề cập được quy định cụ thể tại Điều 4 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. Theo đó, tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật có quyền tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật và thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Về trách nhiệm, tổ chức, đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật chịu trách nhiệm: (i) Không được thực hiện các quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn và các quy định khác của pháp luật có liên quan; (ii) Thực hiện đúng với nội dung đã thông báo; nội dung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận theo quy định của pháp luật; (iii) Bảo đảm hoạt động có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống; phù hợp với lứa tuổi, giới tính theo quy định của pháp luật; trường hợp tổ chức cho trẻ em phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em; (iv) Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; (v) Thu hồi danh hiệu, giải thưởng đã trao cho tổ chức, cá nhân đạt giải theo quy định của pháp luật; (vi) Không được sử dụng người biểu diễn trong thời gian bị đình chỉ hoạt động biểu diễn nghệ thuật; (vii) Không được sử dụng danh hiệu, giải thưởng đã bị thu hồi, bị hủy hoặc danh hiệu đã đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận theo thủ tục quy định trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn ở Việt Nam; (viii) Dừng hoặc thay đổi thời gian, địa điểm, kế hoạch tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Chị Hoà:** Nhiều quy định pháp luật thế này, mình không biết mà cứ làm thì rất dễ vi phạm. Cũng may anh Vũ là người cẩn thận đã mời luật sư Toàn, có anh Toàn tư vấn thì chúng ta đã thành công một nửa rồi. Còn lại sự kiện có hoành tráng, có ấn tượng, có thu hút được mọi ngươi không thì nhờ cả vào anh Vũ.

**Anh Vũ** *(vừa cười vừa nói):*Sự kiện lần này giao cho Công ty ABC thì chị Hòa và các Lãnh đạo Ngân hàng MN cứ yên tâm. Tôi đã có ý tưởng triển khai rồi. Có khi sau sự kiện, Ngân hàng mình lại dẫn đầu xu hướng trên mạng xã hội ấy chứ. Khách hàng lại đổ nườm nượp về Ngân hàng mình, lúc đấy chị Hòa nhớ chi phần trăm cho tôi đấy nhé *(cười vang).*

Mọi người trong cuộc họp cùng cười nói rôm rả. Cuộc họp kết thúc, mọi người ra về với tâm trạng yên tâm, khấn khởi với nhiều kỳ vọng vào sự phát triển trong tương lai./.

**Tiểu phẩm 3:**

**SỰ KIỆN THÀNH CÔNG**

***(Tìm hiểu quy định pháp luật về quyền, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật; quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi không thông báo về việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật và hành vi sử dụng người biểu biễn trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động biểu diễn để tổ chức biểu diễn nghệ thuật)***

***Các nhân vật:***

**Anh Vũ**: Giám đốc Công ty tổ chức sự kiện ABC

**Chị Uyên:** Trưởng Phòng nhân sự của Công ty tổ chức sự kiện ABC

**Anh Toàn:** Luật sư

Sau cuộc họp trao đổi giữa Công ty tổ chức sự kiện ABC và Ngân hàng MN về việc tổ chức buổi biểu diễn nghệ thuật nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng MN, anh Vũ - Giám đốc Công ty tổ chức sự kiện ABC đã tổ chức cuộc họp với các bộ phận, đơn vị liên quan để chuẩn bị cho buổi biểu diễn nghệ thuật sắp tới…

**Anh Vũ:** Tôi vừa từ Ngân hàng MN về, chúng ta đã ký được hợp đồng tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Ngân hàng MN. Bên đó cũng không yêu cầu gì đặc biệt, tuy nhiên họ lưu ý mình phải thực hiện đúng các thủ tục theo quy định pháp luật nhằm bảo đảm uy tín của Ngân hàng. Họ rất hi vọng sự kiện sắp tới sẽ tạo được tiếng vang lớn, thu hút sự quan tâm của xã hội, khẳng định vị thế của Ngân hàng MN nên mọi người hết sức giúp tôi nhé!

**Anh Toàn:** Về các thủ tục pháp lý thì anh cứ yên tâm, em sẽ dự thảo các văn bản cần gửi đến các cơ quan chức năng rồi ta đưa họ ký và nộp giúp họ. Đầu tiên em sẽ hỗ trợ Ngân hàng MN làm văn bản thông báo về việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật đến Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật như đã thoả thuận!

**Anh Vũ:** Anh vừa định nhắc em đấy! Có gì liên hệ, phối hợp tốt với chỗ em Hoà của Ngân hàng MN để triển khai hoàn thành sớm thủ tục này nhé! Kẻo quên đi mà đến ngày tổ chức chưa có văn bản thông báo thì nguy to đấy! Phải bảo đảm thông báo ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức biểu diễn nghệ thuật đúng không Luật sư Toàn?

**Anh Toàn:** Dạ đúng rồi ạ, phải thông báo ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ đã quy định cụ thể về hoạt động nghệ thuật biểu diễn! Nếu tổ chức, doanh nghiệp không thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tổ chức biểu diễn nghệ thuật, tổ chức biểu diễn phục vụ nội bộ cơ quan và tổ chức thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng theo điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo (Nghị định số 38/2021/NĐ-CP) ạ!

**Anh Vũ:** Mức phạt nặng đấy,việc này Toàn chịu trách nhiệm! Còn Uyên, nói sơ qua giúp anh ý tưởng thiết kế chương trình, có gì Toàn sẽ tư vấn thêm để bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật giúp mình!

**Chị Uyên:** Dạ vâng, em dự kiến mời ca sỹ Hoài Phương – rất nổi tiếng hiện nay ạ. Đây sẽ là ca sỹ chính trình diễn để tạo điểm nhấn trong buổi biểu diễn nghệ thuật này ạ. Hoài Phương sẽ hát chính 02 bài, ngoài ra sẽ mời thêm một số nhóm nhảy để tạo sự sôi nổi cho buổi Lễ! Phần còn lại mình huy động một số anh em trong Ngân hàng lên biểu diễn, vừa tạo sân chơi cho họ, cũng là dịp để họ giải tỏa stress và biết đâu Ngân hàng có nhiều người hát hay như ca sĩ ấy!

**Anh Vũ** *(ngẫm nghĩ):* Hoài Phương à! Bản thân anh thấy cũng ổn đấy nhưng mà vẫn cứ cẩn thận xem xét trước khi mời nhé em! Không lại như Công ty MT hôm trước, tổ chức sự kiện rõ lớn, rõ “hot” sau đó bị xử phạt bởi mời ca sỹ T. đang trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động biểu diễn tham gia sự kiện. Mất hết uy tín của Công ty đấy các em ạ!

**Anh Toàn:** Anh Vũ nói đúng đấy! Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định: *“Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người biểu biễn trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động biểu diễn để tổ chức biểu diễn nghệ thuật”*. Đây là mức xử phạt hành chính áp dụng đối với cá nhân vi phạm. Các công ty thực hiện hành vi vi phạm bị phạt tiền với mức gấp đôi cá nhân vi phạm, tức từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty thực hiện hành vi vi phạm còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

**Anh Vũ:** Đấy, không cẩn thận lại mất cả trăm triệu như chơi, lại còn ảnh hưởng uy tín, danh dự của Công ty mình cũng như đối tác! Nhưng nếu ca sỹ Hoài Phương mà nhận lời tham gia buổi biểu diễn thì chương trình của chúng ta được coi như thành công một nửa rồi!

**Chị Uyên:** Dạ vâng ạ, để em bảo anh em kiểm tra kỹ thông tin trước khi ký kết hợp đồng với ca sỹ Hoài Phương ạ! Hoài Phương là ca sỹ nổi tiếng, đang rất “hot”, chị ấy nhận lời tham gia là buổi Lễ đã thành công rồi!

**Anh Vũ:** Ngoài ra, Uyên còn định mời nhân viên của Ngân hàng lên biểu diễn, không biết có vướng gì không? Toàn nói lại cho mọi người quy định pháp luật về quyền và trách nhiệm của các tổ chức hay cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật giúp anh!

**Anh Toàn:** Điều 5 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật có quyền tham gia biểu diễn nghệ thuật theo quy định của pháp luật và thụ hưởng các lợi ích hợp pháp từ việc tham gia biểu diễn nghệ thuật và được Nhà nước bảo vệ theo quy định của pháp luật. Còn về trách nhiệm, tổ chức, cá nhân tham gia biểu diễn nghệ thuật phải chịu trách nhiệm (i) Không được thực hiện các quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn và các quy định khác của pháp luật có liên quan; (ii) Không lợi dụng hoạt động biểu diễn nghệ thuật để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; (iii) Không sử dụng danh hiệu, giải thưởng đã bị thu hồi, bị hủy hoặc danh hiệu đã đạt được tại cuộc thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận theo thủ tục quy định trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn ở Việt Nam; (iv) Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

**Anh Vũ:** Uyên lưu ý nội dung này với chị Hòa bên Ngân hàng nhé. Nếu họ đồng ý phương án mời một số nhân viên Ngân hàng lên biểu diễn thì phải tuân thủ quy định pháp luật. Hôm trước tại cuộc họp với Ngân hàng MN mọi người cũng có ý kiến cần kiểm duyệt kỹ các thông tin đưa vào chương trình, kịch bản. Đặc biệt, Uyên cần làm việc thật kỹ với các nghệ sỹ và anh em Ngân hàng tham gia buổi biểu diễn để tránh sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội nhé. Vài sự kiện đã bị “dính” điều này. Giờ mạng xã hội phát triển lắm, chỉ sơ sẩy chút là mất hết uy tín của Công ty và đối tác. Mong mọi người hết sức lưu ý giúp!

Tất cả mọi người trong cuộc họp đều đồng tình với những ý kiến và lưu ý mà anh Vũ đã đưa ra. Sau đó, anh Vũ đã phân công công việc cụ thể cho từng đầu mối phòng, ban và cá nhân của Công ty tổ chức sự kiện ABC để phục vụ cho việc tổ chức sự kiện sắp tới. Ai cũng tin chắc sự kiện sẽ tổ chức thành công./.

**Tiểu phẩm 4:**

**CÂU CHUYỆN TẠI RẠP CHIẾU PHIM STAR**

***(Tìm hiểu quy định pháp luật về mức giảm giá vé dịch vụ xem phim trực tiếp tại rạp đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở điện ảnh phổ biến phim tại rạp không thực hiện giảm giá cho các đối tượng này)***

***Các nhân vật:***

**Anh Dũng:** Quản lý Rạp chiếu phim Star

**Huệ:** Nhân viên bán vé tại Rạp chiếu phim Star

**Ông Bốn:** Người cao tuổi và là người khuyết tật nặng

**Chị Vân**: Công tác tại Phòng Tư pháp huyện

Tuy mới khánh thành chưa lâu nhưng Rạp chiếu phim Star nhận được sự ủng hộ tốt của khách, lượng người đến xem phim tương đối lớn, nhất là trong giờ cao điểm buổi tối. Huệ mới được tuyển dụng làm nhân viên bán vé tại Rạp chiếu phim Star được vài tuần. Đến ca trực, Huệ đứng sau quầy thu vé, trước mặt là hàng dài người xếp hàng đợi mua vé để xem những bộ phim yêu thích của họ…

**Huệ:** Mời người tiếp theo! Đang giờ cao điểm hơi đông nên mọi người cố gắng xếp hàng đợi đến lượt giúp Rạp chiếu phim Star ạ! Xin cảm ơn mọi người!

Tiến đến quầy để mua vé là ông Bốn ngồi trên xe lăn, năm nay ông đã ngoài 70 tuổi, lại người khuyết tật nặng…

 **Ông Bốn** *(tay vừa lấy ví tiền ra vừa nói)*: Chào cháu, chú muốn mua một vé để xem bộ phim “Anh hùng dân tộc”. Chú muốn chọn suất chiếu sớm nhất!

**Huệ:** Dạ thưa chú! Suất chiếu sớm nhất là vào lúc 19h00, tức khoảng còn 40 phút nữa là đến giờ chiếu phim ạ!

**Ông Bốn:** Nhất trí! Vé xem phim của chú có giá bao nhiêu nhỉ?

**Huệ:** Vé xem bộ phim “Anh hùng dân tộc” chiếu vào lúc 19h00 của chú có giá là 120.000 đồng ạ!

**Ông Bốn** *(vừa nói vừa đưa Giấy xác nhận tình trạng khuyết tật của mình ra):* Cháu cho chú hỏi, chú là người cao tuổi, lại là người khuyết tật nặng, không biết Rạp mình có chương trình giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật hay không nhỉ?

**Huệ** *(mỉm cười, nhưng từ chối)*: Xin lỗi chú, hiện tại Rạp chiếu phim Star không có chương trình giảm giá xem phim cho người cao tuổi hay người khuyết tật ạ! Vé của chú vẫn là 120.000 đồng một vé.

**Ông Bốn** *(ngạc nhiên và có vẻ buồn)*: Ồ, chú đã nghe nói các Rạp chiếu phim khác có chương trình giảm giá cho người cao tuổi, người khuyết tật. Thật tiếc là Rạp này lại không làm như vậy!

**Huệ** *(ngạc nhiên)*: Rạp chúng cháu luôn bán vé theo mức giá được niêm yết công khai trên trang web và quầy thu ngân ạ. Với cả, bên cháu là doanh nghiệp tư nhân nên không áp dụng chế độ giảm giá cho người cao tuổi, người khuyết tật hay một số đối tượng khác ạ. Chú thông cảm giúp cháu!

**Ông Bốn:** Thế các cháu phải xem lại, chú muốn gặp quản lý của Rạp để có ý kiến phản ánh. Rạp Star làm thế là không đúng! Luật Người cao tuổi hay Luật Người khuyết tật và các Nghị định hướng dẫn thi hành đều đã quy định, người cao tuổi hay người khuyết tật được miễn hoặc giảm giá vé, giá dịch vụ khi sử dụng một số dịch vụ theo quy định của Chính phủ tuỳ từng trường hợp mà! Đâu có căn cứ vào tư nhân hay nhà nước đâu.

*Chị Vân đưa hai con đến Rạp chiếu phim, đứng xếp hàng mua vé ngay sau ông Bốn. Thấy câu chuyện có vẻ dần trở nên căng thẳng, lại đúng lĩnh vực mình am hiểu, chị tiến đến gần chỗ ông Bốn và người bán vé đang nói chuyện…*

**Chị Vân:** Tôi đứng ngay đằng sau chú đây, cũng đã nghe được cuộc hội thoại của hai chú cháu. Chú Bốn có ý kiến đúng đó em, em nên báo cáo quản lý và Lãnh đạo để thực hiện đúng quy định của pháp luật nhé. Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật đã quy định người khuyết tật đặc biệt nặng được miễn giá vé khi trực tiếp sử dụng tại rạp chiếu phim. Còn người khuyết tật nặng được giảm tối thiểu 50% giá vé nhé!

**Chị Vân** *(nói tiếp)*: Đặc biệt, Điều 10 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh quy định: (i) Người cao tuổi, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật được giảm ít nhất 20% giá vé xem phim khi trực tiếp sử dụng dịch vụ xem phim tại rạp chiếu phim; (ii) Người khuyết tật đặc biệt nặng được miễn giá vé; người khuyết tật nặng được giảm tối thiểu 50% giá vé xem phim khi trực tiếp sử dụng dịch vụ xem phim tại rạp chiếu phim.

**Ông Bốn:** Đấy quy định quá rõ ràng! Cảm ơn chị nhiều vì đã nói cặn kẽ giúp tôi các quy định pháp luật có liên quan!

**Chị Vân:** Việc không thực hiện đúng các quy định nêu trên vừa là hành vi vi phạm pháp luật vì đã ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân và sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính đó!

**Huệ:** Dạ vâng ạ, để cháu báo cáo lại anh quản lý ạ!

Đúng lúc đó thì anh Dũng – quản lý của Rạp chiếu phim Star đi đến, sau khi đã hiểu rõ câu chuyện đang xảy ra, anh Dũng lên tiếng…

**Anh Dũng:** Xin lỗi chú và các anh chị. Mời chú và chị đứng sang bên này một chút để những người đằng sau mua vé vào xem phim ạ.

Cả ba người đứng tách ra một khoảng.

**Anh Dũng:** Mong chú thông cảm giúp ạ! Em Huệ là nhân viên mới, lại là lần đầu tiên gặp trường hợp này nên chưa rõ và chưa có cách xử lý kịp thời. Chứ Rạp chiếu phim Star luôn bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật, trong đó có việc miễn, giảm giá vé xem phim cho các đối tượng như người cao tuổi, người có công với cách mạng, trẻ em, người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn… khi đến trực tiếp xem phim tại rạp. Không thực hiện sao được, nếu không thực hiện đúng các quy định của pháp luật, chúng tôi còn bị xử phạt ấy chứ ạ! Đúng không chị Vân?

**Chị Vân:** Anh Dũng nói đúng đó! Tôi cũng vừa nói lúc anh chưa đến là nếu không thực hiện đúng các quy định về miễn, giảm giá vé xem phim trực tiếp tại rạp cho các đối tượng sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính!

**Ông Bốn:** Chị Vân nói giúp luôn cho mọi người biết, pháp luật quy định như thế nào về xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này với!

**Chị Vân:** Điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2022/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không miễn giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác theo quy định.

**Ông Bốn:** Cảm ơn mọi người đã lên tiếng giúp tôi! Tôi luôn hy vọng rằng các Rạp chiếu phim sẽ luôn hỗ trợ chúng tôi, nhất là người khuyết tật, người cao tuổi… để chúng tôi có thể tiếp cận văn hóa và giải trí tốt hơn, anh Dũng ạ!

**Anh Dũng:** Vâng ạ! Riêng hôm nay chúng cháu tặng chú buổi xem phim này ạ, còn các buổi sau chú được giảm giá theo quy định. Mong chú thường xuyên đến Rạp để xem những bộ phim hay ạ. *(quay sang nói với Huệ).* Em xuất vé mời cho chú đây nhé, anh sẽ ký vé mời.

**Huệ:** Dạ vâng ạ!

**Chị Vân** *(vừa cười, vừa nói)*: Tặng vé cho chú Bốn rồi, đến lượt chị mua vé cho hai bé đều dưới 10 tuổi, chắc không có chuyện từ chối miễn giá vé đúng không anh quản lý?

**Anh Dũng:** Đúng, đúng ạ! Mời chị chọn phim cho các bé. Rạp luôn có chính sách ưu đãi cho các mầm non đất nước, xem phim sẽ giúp các bé có trí tưởng tượng phong phú hơn, chị thường xuyên cho các cháu đến nhé.

Mọi người cùng cười vang!./.

**Tiểu phẩm 5:**

**KHỞI NGHIỆP TỪ NHỮNG CÁNH ĐỒNG LÚA**

***(Tìm hiểu quy định pháp luật về vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đối với doanh nghiệp; chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đối với doanh nghiệp)***

***Các nhân vật:***

**Anh Hoàng**: Giám đốc Doanh nghiệp Huy Hoàng

**Anh Linh**: Nhân viên của Doanh nghiệp Huy Hoàng

**Bà Mẫn:** Chủ tịch Hội Nông dân xã Hoà Bình - nơi có vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao

Với phương châm ***“Khởi nghiệp từ những cánh đồng lúa”***, anh Hoàng và các cộng sự thành lập doanh nghiệp Huy Hoàng chuyên đầu tư sản xuất, đưa ra thị trường các sản phẩm liên quan đến lúa gạo. Anh Hoàng đang ngồi trong phòng làm việc, mở máy tính và xem các chính sách hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp thì anh Linh bước vào…

**Anh Linh**: Anh đang suy nghĩ gì vậy mà có vẻ trầm tư thế ạ?

**Anh Hoàng:** Linh à? Vào đây đi em! Anh đang nghĩ sắp tới phát triển Doanh nghiệp Huy Hoàng thế nào? Anh dự định trong thời gian tới sẽ hướng đến việc đầu tư vào vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao. Hướng đến các sản phẩm đạt chất lượng cao nhất, đáp ứng nhu cầu của thị trường và người tiêu dùng! Em thấy có được không?

**Anh Linh:** Em đang định vào để báo cáo anh. Chiều qua em gặp mấy người bạn cũng làm doanh nghiệp, mấy anh em có nói chuyện với nhau. Ngày 11/9/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trồng lúa, trong đó quy định rất cụ thể về chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đối với doanh nghiệp đó ạ! Em đã nghiên cứu, đọc các quy định của Nghị định, em thấy rất phù hợp với Huy Hoàng chúng ta nên nay em đến báo cáo anh luôn!

**Anh Hoàng** *(vừa quay màn hình máy tính của mình ra phía anh Linh vừa nói):* Đúng ý của anh! Em nhìn đi, anh cũng đang đọc Nghị định số 112/2024/NĐ-CP mà em vừa nói đấy. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức là từ 11/9/2024 rồi!

**Anh Linh:** Em đang tâm đắc với Điều 16 của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP đã quy định các chính sách hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp và hỗ trợ đầu tư cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Xem lĩnh vực kinh doanh của mình có được hưởng chế độ gì không?

**Anh Hoàng:** Đây, hai anh em mình cùng nghiên cứu cụ thể xem. Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định rất rõ về hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp, để xem doanh nghiệp Huy Hoàng của chúng ta phù hợp với những chính sách gì để sắp tới triển khai!

**Anh Linh:** Vâng ạ! Đây để em xem! Doanh nghiệp nào mà thực hiện đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, giao thông tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí khi thực hiện anh ạ!

**Anh Hoàng:** Chính sách này hay đấy, tuy nhiên không phù hợp với mục đích, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp chúng ta! Em xem về các chính sách mà có áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao giúp anh!

**Anh Linh:** Pháp luật quy định có chính sách hỗ trợ đối với dự án áp dụng theo quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị anh ạ!

**Anh Hoàng:** Điều kiện để được hưởng chính sách hỗ trợ đối với dự án nêu trên là gì vậy em?

**Anh Linh:** Để được hưởng hỗ trợ, dự án nêu trên phải có diện tích 500 ha trở lên anh ạ! Khi đó được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 40% nhưng không quá 15 tỷ đồng/dự án để mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ.

**Anh Hoàng:** Anh nhớ là Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định doanh nghiệp đầu tư dự án chế biến sản phẩm lương thực, thực phẩm; dự án sản xuất chế phẩm sinh học, chế biến nguyên liệu và sản phẩm công nghệ cao từ lúa, gạo và phụ phẩm lúa, gạo cũng được hỗ trợ đúng không?

**Anh Linh:** Chuẩn anh ạ! Dự án anh vừa nêu phải đáp ứng điều kiện là có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng trở lên.

**Anh Hoàng:** Chính sách hỗ trợ cụ thể như thế nào em? Đọc lên giúp anh!

**Anh Linh:** Chính sách hỗ trợ tương tự đối với dự án áp dụng theo quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị anh ạ! Tức là cũng được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 40% nhưng không quá 15 tỷ đồng/dự án để mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ.

Anh Linh cũng thông tin thêm tại khoản 2 và khoản 4 Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định nguồn vốn, đối tượng, quy trình hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; nguồn vốn và thủ tục hỗ trợ đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định riêng của pháp luật. Các dự án nêu trên được Nhà nước hỗ trợ một lần. Trường hợp dự án hoặc hạng mục của dự án đã được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP thì không được hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật khác và ngược lại.

**Anh Hoàng:** Em xem so với doanh nghiệp, chính sách hỗ trợ đầu tư cho hợp tác xã hay liên hiệp hợp tác xã có khác biệt gì không?

**Anh Linh:** Em xem khoản 3 Điều 16 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định về hỗ trợ đầu tư cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì thấy các chính sách hỗ trợ đầu tư cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì cũng cơ bản tương tự giống đối với doanh nghiệp anh ạ! Chỉ khác ở điều kiện và mức vốn đầu tư. Như dự án áp dụng quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận; dự án sản xuất hữu cơ được chứng nhận; dự án liên kết sản xuất lúa theo chuỗi giá trị cần đáp ứng điều kiện là có diện tích từ 100 ha trở lên (thay vì 500 ha như quy định tại chính sách hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp). Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sẽ được Nhà nước hỗ trợ tối đa 100% vốn đầu tư chi phí xây dựng hạ tầng dự án, mua sắm dây chuyền, thiết bị, công nghệ, bản quyền công nghệ nhưng không quá 05 tỷ đồng/dự án anh ạ!

**Anh Hoàng:** Ừ để anh xem xét xem cái nào phù hợp hơn. Nhưng trước khi quyết định, ngày mai, anh em mình cùng xuống xã Hoà Bình – đây là nơi có vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao gặp chị Mẫn là Chủ tịch Hội nông dân của xã để trao đổi, xem xét thêm trước khi quyết định nhé. Hôm trước chị Mẫn có gọi điện cho anh bảo dưới đó đang rất mong các doanh nghiệp đến đầu tư để phát triển thêm cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao.

Sáng hôm sau, anh Hoàng, anh Linh và một vài anh em của Doanh nghiệp Huy Hoàng cùng xuống xã Bình An để khảo sát.

**Bà Mẫn**: Chào Hoàng và các bạn. Rất vui được gặp các bạn tại đây. Xã Hoà Bình chúng tôi chủ yếu là đất trồng lúa, đã bảo đảm đầy đủ các tiêu chí và đã được Uỷ ban nhân dân tỉnh công nhận là vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đó! Chúng tôi rất vui khi có sự quan tâm từ các doanh nghiệp như các bạn đến đầu tư tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao này.

**Anh Hoàng:** Chị Mẫn nói thêm cho các anh em ở đây biết vì có thể một số người chưa hiểu rõ pháp luật quy định như thế nào để được công nhận là vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao với ạ!

**Bà Mẫn:** Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định, vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao, gồm các tiêu chí sau: (i) Thuộc vùng đất chuyên trồng lúa, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt; (ii) Hệ thống thủy lợi chủ động hoặc được quy hoạch để chủ động tưới tiêu, cấp thoát nước, phòng, chống thiên tai; (iii) Hệ thống giao thông nội đồng thuận lợi hoặc được quy hoạch giao thông nội đồng phục vụ sản xuất trồng lúa; (iv) Có năng suất cao.

Bà Mẫn cũng nói thêm, khoản 5 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định năng suất cao là năng suất được tính tại thời điểm phê duyệt vùng quy hoạch trồng lúa năng suất, chất lượng cao, đạt tối thiểu bằng năng suất trung bình của 3 năm liền kề trước đó tại vùng dự kiến quy hoạch trồng lúa năng suất, chất lượng cao theo công bố của cơ quan thống kê địa phương. Trường hợp trong 3 năm liền kề có vụ lúa giảm năng suất do thiên tai, dịch bệnh được cấp có thẩm quyền công bố thì lấy kết quả cùng vụ của năm trước đó.

**Anh Hoàng:** Chị ạ, thực sự em rất ấn tượng với những gì được chứng kiến ngày hôm nay. Vùng đất này quả thực rất thuận lợi cho việc trồng lúa. Doanh nghiệp Huy Hoàng chúng em đang rất quan tâm đến việc áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại vào trồng lúa ở đây. Chị Mẫn, chị thấy điều này tiềm năng không?

**Bà Mẫn:** Tốt quá! Chị nghĩ đây vừa là cơ hội tuyệt vời cho Doanh nghiệp Huy Hoàng vừa là cơ hội tốt cho xã Hoà Bình. Nhà nước đã quy định cụ thể các chính sách hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp, chắc các bạn cũng nắm được rồi đúng không? Đặc biệt, đối với xã Hoà Bình, nếu áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại vào trồng lúa ở đây, chúng ta có thể nâng cao giá trị lúa gạo từ vùng này.

**Anh Hoàng**: Cảm ơn chị Mẫn. Em hi vọng sắp tới sẽ được chị hỗ trợ. Em sẽ cho anh em xây dựng kế hoạch chi tiết để đầu tư vào vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao của xã Hoà Bình nhằm đóng góp vào sự phát triển chung của ngành nông nghiệp nói chung, của việc sản xuất lúa, gạo nói riêng như tôn chỉ, mục đích mà Doanh nghiệp chúng em đã đặt ra ngay từ những ngày đầu thành lập, đó là ***“Khởi nghiệp từ những cánh đồng lúa”***!./.

1. Gồm: 1. Chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; 2. Xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xâm phạm an ninh quốc gia; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; phân biệt chủng tộc; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân; 3. Kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại; 4. Sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội. [↑](#footnote-ref-1)
2. 1. Chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; 2. Xuyên tạc lịch sử, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xâm phạm an ninh quốc gia; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; phân biệt chủng tộc; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân; 3. Kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại; 4. Sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn hành vi trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến đạo đức, sức khỏe cộng đồng và tâm lý xã hội. [↑](#footnote-ref-2)